TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LK** **TỈNH ĐN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS-ST
Ngày: 27 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Thế Nam

+ Bà Lê Thị Hồng Thanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quang Trực

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố LK, tỉnh ĐN tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố LK, tỉnh ĐN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022; thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 11/TB-TA ngày 22/4/2022 đối với các bị cáo:

1. Ngô Đức D, tên gọi khác: Không; sinh năm 1972; tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: khu phố Ruộng Lớn, phường Bảo Vinh, thành phố LK, tỉnh ĐN ; nghề nghiệp: thợ mộc; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Ngô Đức V (đã chết) và bà Đoàn Thị Q, sinh năm 1953; bị cáo có vợ tên Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1973; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/11/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Đức L, sinh năm 1964; tại Hà Tĩnh; nơi cư trú: khu phố Trung Tâm, phường Xuân Lập, thành phố LK, tỉnh ĐN ; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Trần B, sinh năm 1914 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1924 (đã chết); bị cáo có vợ là Phan Thị H, sinh năm 1968; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/01/2018, bị Công an thị xã LK (nay là thành phố LK), tỉnh ĐN phạt hành chính vì có hành vi đánh bạc, số lưu trữ: 11449AK18/713CN; nộp phạt

ngày 06/4/2018; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/11/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị B, sinh năm 1980; tại Bắc Ninh; nơi cư trú: khu phố 6, phường Xuân An, thành phố LK, ĐN ; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1947 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1949; bị cáo có chồng tên Phạm Khả H, sinh năm 1975 (đã ly hôn); có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/11/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

4. Đỗ Ngọc L, sinh năm 1974; tại Bắc Ninh; nơi cư trú: ấp Thọ Tân, xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh ĐN ; nghề nghiệp: thợ mộc; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Đỗ Hồng B, sinh năm 1947 và Nguyễn Thị H, sinh năm 1949; bị cáo có vợ tên Đoàn Thị Thúy K, sinh năm 1977; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2015; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/11/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đào Văn K, sinh năm 1962; địa chỉ: số 423 đường Hồ Thị H, phường Xuân Thanh, thành phố LK, tỉnh ĐN . Có mặt.

+ Bà Võ Thị B, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 423 đường Hồ Thị Hương, phường Xuân Thanh, thành phố LK, tỉnh ĐN . Có mặt.

- Người làm chứng:

Ông Ngô Đức L, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố 4, phường Xuân Trung, thành phố LK, tỉnh ĐN . Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 13/11/2021, các bị cáo gồm: Ngô Đức D, Trần Đức L, Nguyễn Thị B và Đỗ Ngọc L đến nhà ông Đào Văn K, tại số 423 đường Hồ Thị Hương, khu phố 3, phường Xuân Thanh, thành phố LK, tỉnh ĐN chơi. Tại đây, D rủ L, B và L đánh bài phỏm, thắng thua bằng tiền thì cả nhóm đồng ý.

Hình thức chơi như sau: Người chơi dùng bộ bài tây 52 lá chia cho 04 người chơi, mỗi người 09 lá bài, người chia bài sẽ nhận được lá bài thứ 10, phần còn lại của bộ bài thì được đặt ở giữa bàn. Người chia bài đánh ra 01 lá bài trên tay mình. Người kế bên có thể ăn lá bài đó nếu nó kết hợp với những lá bài trên tay tạo thành một phỏm (phỏm là từ 03 lá bài trở lên giống nhau hoặc từ 03 lá bài trở lên liên tiếp và cùng chất). Nếu không thể ăn hay không muốn ăn lá bài

người chia bài đánh xuống thì bỏ qua và người đó phải rút thêm 01 lá bài từ phần bài úp để giữa bàn để tạo một phỏm mới trên các lá bài của mình, sau đó đánh đi 01 lá bài trên tay của mình xuống cho người khác. Những người chơi tiếp theo chiều kim đồng hồ cứ đánh như vậy cho đến khi ván bài kết thúc. Trước khi ván bài kết thúc nếu có người ù (ù là trường hợp người chơi không sở hữu bất kì lá bài lẻ nào, các lá bài đều được sắp xếp tạo thành phỏm) hoặc khi phần bài ở giữa bàn đã hết thì người này sẽ thắng. Nếu phần bài ở giữa bàn đã hết nhưng không có người ù thì những người có phỏm sẽ tính điểm với nhau, ai có điểm thấp nhất thì thắng, không có phỏm thì thua (cháy bài). Cách tính điểm các lá bài như sau: Các lá bài A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K tương ứng với số điểm: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13.

Các bị cáo thỏa thuận với lượt đánh thứ nhất thì người bị ăn lá bài sẽ thua 100.000 đồng cho người ăn (hay còn gọi là gà 1), lượt đánh thứ 2 thì thua 200.000 đồng (gà 2), lượt đánh thứ 3 thì thua 300.000 đồng (gà 3), nếu bị ăn cả 3 gà thì người chơi phải chung tiền thua của mình và hai người còn lại cho nhà thắng. Ngoài ra, với lượt đánh cuối cùng, người chơi bị đối phương ăn bài sẽ bị thua 400.000 đồng (ăn chốt). Người nào ù thì ăn 03 người còn lại mỗi người 500.000 đồng. Trường hợp kết thúc ván bài không có người nào "Ù" thì người chơi nào có phỏm sẽ cộng điểm các lá bài không tạo thành phỏm trên tay lại để tính thắng thua, người nào ít điểm nhất sẽ thắng hết, người ít điểm thứ hai sẽ thua cho người ít điểm nhất 100.000 đồng, người ít điểm thứ ba sẽ thua cho người ít điểm nhất 200.000 đồng, người ít điểm thứ tư sẽ thua cho người ít điểm nhất 300.000 đồng, người không có phỏm (cháy) sẽ không tính điểm và thua người ít điểm nhất 400.000 đồng.

Cứ như vậy, các bị cáo chơi đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị Công an thành phố LKphát hiện, bắt quả tang. Tại chiếu bạc Cơ quan Công an thu giữ 01 bộ bài tây 52 lá mà các bị cáo đang sử dụng để đánh bạc và số tiền 18.300.000 đồng. Thu giữ trên người các đối tượng tham gia đánh bạc số tiền 34.100.000 đồng, 04 điện thoại di động các loại.

Quá trình điều tra, các bị cáo Ngô Đức D, Trần Đức L, Nguyễn Thị B và Đỗ Ngọc L đã khai nhận số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc và thắng thua như sau:

- Bị cáo Ngô Đức D mang theo 13.300.000 đồng, sử dụng số tiền 9.700.000 đồng dùng để đánh bạc, quá trình chơi D thắng được 3.800.000 đồng. Cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc ngay chỗ D ngồi 13.500.000 đồng, thu giữ trên người D số tiền 3.600.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung.

- Bị cáo Trần Đức L mang theo 1.900.000 đồng dùng để đánh bạc, lấy ra 1.400.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi bị cáo L thua 900.000 đồng. Cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc ngay chỗ L ngồi 500.000 đồng, thu giữ trên người L số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus.

- Bị cáo Nguyễn Thị B mang theo 32.000.000 đồng, sử dụng số tiền 2.000.000 đồng dùng để đánh bạc, quá trình chơi bị cáo B thua 700.000 đồng. Cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc ngay chỗ B ngồi 1.300.000 đồng, thu giữ trong giỏ xách của B số tiền 30.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 màu đen.

- Bị cáo Đỗ Ngọc L mang theo 5.200.000 đồng dùng để đánh bạc, quá trình chơi bị cáo L thua 2.200.000 đồng. Cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc ngay chỗ L ngồi 3.000.000 đồng, thu giữ tiền trên người L 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu đen.

Tổng số tiền Ngô Đức D, Trần Đức L, Nguyễn Thị B và Đỗ Ngọc L sử dụng để đánh bạc là 18.800.000 đồng.

* Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LK đã thu giữ:

- Tiền trên chiếu bạc: 18.300.000 đồng (mười tám triệu ba trăm nghìn đồng);

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng;

- Thu giữ trên người Ngô Đức D 3.600.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung. Đây không phải phương tiện phạm tội và bị cáo D không dùng số tiền này vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LKđã trả lại cho bị cáo D.

- Thu giữ trên người Trần Đức L 500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus. Bị cáo L không dùng điện thoại này vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LK đã trả lại cho bị cáo L.

- Thu giữ trên người Nguyễn Thị B 30.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 màu đen. Đây không phải phương tiện phạm tội và bị cáo B không dùng số tiền này vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LK đã trả lại cho bị cáo B.

- Thu giữ trên người Đỗ Ngọc L 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu đen. Bị cáo L không dùng điện thoại này vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LK đã trả lại cho bị cáo L.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKS-LK ngày 07/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố LK đã truy tố các bị cáo Ngô Đức D, Trần Đức L, Nguyễn Thị B và Đỗ Ngọc L đã phạm vào tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố LK giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Ngô Đức D, Trần Đức L, Nguyễn Thị B và Đỗ Ngọc L về tội danh, khung hình phạt và điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu đồng thời đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 35, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị Hội đồng xét

xử tuyên phạt các bị cáo:

Ngô Đức D, Nguyễn Thị B và Đỗ Ngọc L mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;

Trần Đức L từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng. Tịch thu sung công Nhà nước số tiền 18.800.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Đức D, Trần Đức L, Nguyễn Thị B và Đỗ Ngọc L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả, các bị cáo không có ý kiến gì.

* Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói sau cùng: Các bị cáo thấy được hành vi của mình là sai, kính xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận: vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 13/11/2021, tại nhà ông Đào Văn K và bà Võ Thị B, Công an thành phố LK phát hiện, bắt quả tang Ngô Đức D, Trần Đức L, Nguyễn Thị B và Đỗ Ngọc L đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, bằng hình thức đánh bài "phỏm" thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền Ngô Đức D, Trần Đức L, Nguyễn Thị B và Đỗ Ngọc L sử dụng đánh bạc là 18.800.000 đồng.

Do đó, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nên Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo như trên là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vừa xâm phạm đến trật tự công cộng vừa làm mất trật tự trị an tại địa phương và gây dư luận xấu trong xã hội. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành tích cực cùng nhau tham gia đánh bạc dưới hình thức "đánh bài phỏm" ăn tiền.

Các bị cáo gặp nhau tại nhà ông K, bà B và cùng nhau đánh bạc. Số tiền dùng đánh bạc không lớn, tuy nhiên mức độ tham gia đánh bạc của các bị cáo khác nhau nên cần phân hóa để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo. Xem xét vai trò phạm tội của bị cáo D trong vụ án này thì, D vừa là người xúi dục,

vừa là người thực hành trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc, nên mức hình phạt của D sẽ nghiêm khắc hơn các bị cáo khác.

Đối với hành vi của các bị cáo: L, B và L vai trò là người thực hành nên các bị cáo cũng phải chịu mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của mình gây ra.

Tuy nhiên, đối với bị cáo L, ngày 01/01/2018 bị Công an thị xã LK xử phạt vi phạm hành chính, đã nộp phạt ngày 06/4/2018. Mặc dù tính đến ngày phạm tội (13/11/2021) đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng cũng cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Các bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự). Sau khi bị bắt, các bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ tình tiết liên quan đến vụ án, đã ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xem xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phân hóa tội phạm như sau: Bị cáo D và bị cáo L bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo nhưng hình phạt của bị cáo D phải cao hơn bị cáo L.

Các bị cáo B và L áp dụng mức hình phạt chính là phạt tiền là đủ nghiêm.

Do hình phạt chính của các bị cáo B, L là phạt tiền nên Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo để sung quỹ Nhà nước theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo D, L cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 18.800.000 đồng là tiền thu tại chiếu bạc, tiền thu trong người bị cáo L có căn cứ là tiền dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6].Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Đức D, Trần Đức L, Nguyễn Thị B và Đỗ Ngọc L phạm tội: "Đánh bạc";

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, các điều 17, 38, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: - Bị cáo Ngô Đức D 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo D 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Ngô Đức D cho Ủy ban nhân dân phường Bảo Vinh, thành phố LK, tỉnh ĐN giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Xử phạt: - Bị cáo Trần Đức L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo L 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Trần Đức L cho Ủy ban nhân dân phường Xuân Lập, thành phố LK, tỉnh ĐN giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 35, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt các bị cáo: Đỗ Ngọc L và Nguyễn Thị B mỗi bị cáo 30.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền: 18.800.000 đồng (mười tám triệu tám trăm ngàn) đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 394901036597 ngày 23/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố LK tại Kho bạc Nhà nước thành phố LK.

(Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự thành phố LK đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2022).

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTTQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Ngô Đức D, Trần Đức L, Nguyễn Thị B và Đỗ Ngọc L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐN ;
-VKSND tỉnh ĐN ;
- Sở tư pháp tỉnh ĐN ;
- VKSND TP. LK;
- CA TP. LK;
- Chi cục THADS TP. LK;
- Nhà tạm giữ CA TP. LK;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Trang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**